

Ngày 24 tháng 11
Lễ Trọng Mừng Kính
Các Thánh Tử Đạo Việt Nam

Prepared for Internet by Vietnamese Missionaries in Asia

Ngày 21 tháng 12
Thánh Anrê Trần An Dũng Lạc, linh mục
(1795-1839)

Thánh Anrê Trần An Dũng Lạc sinh vào năm 1795 trong một gia đình ngoại giáo ở Bắc Ninh, tên thật là Trần An Dũng. Từ lúc còn nhỏ, Trần An Dũng đã theo cha mẹ vào Kẻ Chợ, nay là Hà Nội. Vì gia đình nghèo, nên cha mẹ cậu đã gởi cậu cho một thầy giảng nuôi nấng dạy dỗ, tại đây cậu đã được rửa tội và có tên thánh là Anrê. Sau một thời gian, Trần An Dũng nhập vào chủng viện Vĩnh Trị, ở với cha chính Lan. Trong chủng viện, Trần An Dũng rất siêng năng học hành lại có năng khiếu về thơ phú. Trần An Dũng được nhiều người mến mộ nhờ vào tính lịch thiệp và hòa nhã. Cậu lại rất thông minh, có người nói rằng cậu chỉ đọc qua một đoạn sách hai lần là đã thuộc lòng.

Sau thời gian làm thầy giảng và học thần học, ngày 15/3/1823, thầy Dũng được lãnh chức linh mục, rồi được bổ nhiệm làm phó xứ Đồng Chuối giúp cha Khiết. Sau đó về giúp cha Thi ba năm ở xứ Đoài, rồi lại giúp cha Thuyết ở Sơn Miêng. Cuối cùng, khi cha làm chánh xứ Kẻ Đàm thì bị bắt.

Trong thời gian làm linh mục, Cha Dũng rất yêu thương mọi người. Ngài thường ăn chay hãm mình và hay giúp đỡ những người gặp khó khăn. Qua chiếu chỉ bắt đạo toàn quốc ngày 6/01/1833, cha Dũng phải ẩn

náu tại các nhà bốn đạo, sau trốn lên Kê Roi và lập nhà xứ ở đó. Một ngày nọ, khi cha vừa dâng lễ xong thì quân lính ập tới, cha liền thay áo lễ và ngồi lẫn trong đám tín hữu. Cha cùng với nhóm tín hữu hôm đó đều bị bắt. Vì quan quân không biết cha là linh mục, nên khi ông tổng Thịn bỏ ra sáu nén bạc, nhận cha là thân nhân đi dự lễ để chuộc về, thì quan quân thả cha ra. Từ đó cha đổi tên là Lạc.

Một lần khác, khi cha đến Kê Sông xưng tội với cha Thi theo thói quen hằng tháng, thì bị quan quân ập vào nhà và bắt luôn cả cha Lạc và cha Thi. Lý Trưởng Pháp bắt được hai linh mục nên mặc cả với giáo hữu ra giá chuộc là 200 quan. Các tín hữu kêu gọi nhau quyên góp được 100 quan nên viên Lý Trưởng chỉ tha cha Lạc.

Được thả ra, cha Lạc vội lên thuyền để về, nhưng thời tiết không được tốt vì gặp phải mưa gió, thuyền cha phải ghé vào bờ. Căn nhà cha đang trú lại đang bị quân lính khám xét. Thế là cha bị bắt lần thứ ba và bị giải lên huyện Bình Lục cùng với cha Thi.

Đức Cha Retord Liêu hay tin cha Lạc và cha Thi bị bắt thì cùng với các tín hữu tìm cách chuộc hai cha về, nhưng lần này cha Lạc nhấn về với Đức Cha câu chuyện thánh Phêrô hai lần thoát khỏi ngục, đến lần thứ ba, Chúa Giêsu đã yêu cầu ở lại tử đạo tại Roma, và xin Đức Cha cùng các tín hữu đừng lo liệu tiền chuộc làm chi nữa.

Tại nhà giam ở huyện Bình Lục, hai cha cũng được đối xử rất tử tế. Quan huyện Bình Lục truyền dọn cơm cho hai cha bằng mâm bát của mình, bắt Lý Trưởng trả lại quần áo và tất cả các vật dụng đã tịch thu rồi giải thích rằng: "Lệnh Triều Đình cấm đạo và giết các cụ, chứ không phải tôi. Tôi không có tội gì trong việc này". Ba ngày sau, quan huyện đưa hai cha xuống thuyền và chuyển về Hà Nội.

Tại Hà Nội, hai cha bị các quan quân nhiều lần tra hỏi, dọa nạt, nhưng hai ngài vẫn một mực kiên trung với đức tin. Thấy không thành công dụ dỗ hai ngài bỏ đạo, các quan làm án gửi về kinh xin vua xử trảm.

Thời gian trong tù, hai cha chiếm được tình cảm của các lính canh. Mọi người trong tù đều mến mộ, tôn trọng các ngài, nhờ đó các ngài được đối xử rất tử tế. Các ngài thường chia sẻ những gì mình có với

những bạn bè khác trong tù. Khi nhận được quà tiếp tế, hai cha cũng chia sẻ cho lính canh, chỉ giữ lại những thứ tối thiểu cần thiết. Hằng ngày tối sáng, hai cha thường quỳ bên nhau để cầu nguyện lâu giờ. Tuy các tín hữu vẫn tiếp tế thức ăn cho hai cha rất thương xuyên, nhưng các ngài ăn chay mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu và thứ bảy.

Cuối năm 1839, khi quân lính đến công bố lệnh xử án, hai cha vui vẻ đón nhận bản án như một phần thưởng trọng hậu. Trên đường đến pháp trường, hai cha yên lặng cầu nguyện. Lúc ra khỏi cổng thành, cha Lạc chấp tay lại, hát lớn tiếng mấy câu latin chúc tụng Chúa.

Trước phút hành quyết, người lý hình đến nói với cha: "Chúng tôi không biết các thầy tội gì, chúng tôi chỉ làm theo lệnh trên, xin các thầy đừng chấp". Cha Lạc tươi cười trả lời: "Quan đã truyền thì anh cứ thi hành". Sau đó, hai cha xin ít phút để cầu nguyện lần chót, rồi nghiêng đầu cho lý hình chém.

Hai vị đã lãnh phúc tử đạo ngày 21/12/1839 tại bãi ngoài cửa ô Cầu Giấy (Hà Nội), giáp đường lên tỉnh Sơn Tây. Thi hài của cha Lạc được đưa về an táng tại nhà bà Lý Quý gần đó.

Đức Giáo Hoàng Lêô XIII suy tôn Chân Phước cho linh mục Anrê Trần An Dũng Lạc ngày 27/05/1900.

Ngày 19 tháng 6 năm 1988, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã phong ngài lên bậc Hiển Thánh.

Nhớ đến thánh Anrê Dũng Lạc, phải nhớ đến những vần thơ ngài tâm sự trong thư viết trong ngục cho cha Thực rằng:

"Lạc này đã rõ chốn quân quan
Bút chép thơ này gởi thờ than
Lòng nhớ bạn, nỗi còn vất vả
Dạ thương khách, chạy chữa yên hàn.
Đông qua tiết lại thì xuân tới
Khổ trăm mai sau hưởng phúc an
Làm kẻ anh hùng chi quản khó
Nguyện xin cùng gặp chốn Thiên Đàng"